

Số: 06 BC/GTr.CLAG

(V/v Giải trình chênh lệch lợi nhuận
Sau thuế quý 4 năm 2018 so với Quý 4 năm 2017)

Long Xuyên, ngày 21 tháng 01 năm 2019

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM

Tên tổ chức niêm yết: CÔNG TY CP XNK THỦY SẢN CỬU LONG AN GIANG

Mã chứng khoán: ACL

Địa chỉ: Số 90 đường Hùng Vương, KCN Mỹ Quí, TP Long Xuyên, An Giang

Giải trình tình hình biến động lợi nhuận sau thuế Báo cáo tài chính quý 4 năm 2018 so với quý 4 năm 2017 (theo thông tư số 155/2015/TT-BTC của Bộ tài chính ban hành ngày 06/10/2015)

STT	Chi tiêu	Quý 4 năm 2018	Quý 4 năm 2017	So sánh Q4/2018 so với Q4/2017
1	BCTC Công ty Mẹ	65.735.023.664	2.084.626.195	Tăng 31,53 lần
2	BCTC Hợp nhất	88.714.941.465	1.272.613.654	Tăng 69,71 lần

Nguyên nhân:

- Lợi Nhuận BCTC công ty mẹ tăng 31,53 lần so với cùng kỳ là do trong quý 4/2018 doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 39,51%, giá vốn hàng bán có tăng nhưng tốc độ tăng có 17,60% thấp gần phân nửa so với tốc độ tăng của doanh thu, do đó lợi nhuận gộp tăng 3,19 lần so với cùng kỳ, bên cạnh đó chi phí tài chính giảm mạnh tới -11,03%, chi phí bán hàng giảm -11,39%, chi phí quản lý doanh nghiệp tăng là do công ty trích trước lương tháng 13/2018.
- Lợi Nhuận BCTC hợp nhất tăng 69,71 lần so với cùng kỳ là do trong quý 4/2018 doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 65,46%, giá vốn hàng bán có tăng nhưng tốc độ tăng có 37,0% thấp hơn phân nửa so với tốc độ tăng trưởng của doanh thu, do đó lợi nhuận gộp tăng 3,56 lần so với cùng kỳ, bên cạnh đó chi phí tài chính giảm mạnh tới -8,29%, chi phí bán hàng giảm -10,54%, chi phí quản lý doanh nghiệp tăng do công ty trích lương tháng 13/2018. Trên đây là giải trình về tình hình biến động lợi nhuận sau thuế quý 4 năm 2018 so với quý 4 năm 2017, Công ty CP XNK Thủy Sản Cửu Long An Giang kính giải trình.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Trần Thị Văn Loan